TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ T** **TỈNH Q**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số**: 249**/2017/QĐST-HNGĐ	*Q, ngày 06 tháng 12 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 232/2017/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 11 năm 2017 giữa:

* *Nguyên đơn:* Chị **Đinh Thị Thúy L**, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Thôn Tiền Phong, xã Q, huyện Yên S, tỉnh Q.

* *Bị đơn:* Anh **Bùi Thanh L**, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Xóm 5, xã Tràng Đ, thành phố T, tỉnh Q.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; 58; 81; 82; 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đ- ơng sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Đinh Thị Thúy L và anh Bùi Thanh L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đ- ơng sự, cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Giao con chung là Bùi Đinh Bảo A, sinh ngày 02/8/2012. cho chị Đinh Thị Thúy L là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo

dục. Anh Bùi Thanh L không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị L (Hiện tại do chị L không yêu cầu). Anh L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung:* Chị Đinh Thị Thúy L và anh Bùi Thanh L tự thỏa thuận về tài sản chung, nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

- *Về vay nợ chung*: Chị Đinh Thị Thúy L và anh Bùi Thanh L xác nhận không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Đinh Thị Thúy L tự nguyện nộp toàn bộ án phí sơ thẩm ly hôn là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*, nh- ng đ- ợc trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số N^0 0004918 ngày 02 tháng 11 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Q. Hoàn trả lại cho chị Đinh Thị Thúy L số tiền chênh lệch là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*. Chị L đã nộp đủ án phí.

Anh Bùi Thanh L không phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Q;
- VKSND TP T (2 bản);
- Chi cục THADSTP T;
- Các đ- ơng sự;
- UBND xã Thắng Q, h.Yên S; xã Tràng Đ, TP T;
- L- u hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Nguyễn Thị Ngọc Lan